

THE MORNING NEWS
BẢN TIN SÁNG 07/11/2022

QUẢN TÍNH GIẢM ĐIỂM

Quốc tế

- Phố Wall tăng điểm mạnh trong phiên giao dịch ngày cuối tuần. Chỉ số Dow Jones tăng 1,26%, chỉ số NASDAQ tăng 1,28% và chỉ số S&P 500 tăng 1,36%. Cổ phiếu của hầu hết các nhóm ngành đều có xu hướng tăng cùng với xu hướng chung của thị trường.
- Chứng khoán châu Âu có diễn biến tăng mạnh trong phiên giao dịch cuối tuần. Chỉ số FTSE 100 (Anh) tăng 2,03%, CAC 40 (Pháp) tăng 2,77%. Trong khi đó, thị trường chứng khoán tại các nước Đông Nam Á hầu hết tăng điểm trong phiên giao dịch.
- Giá dầu WTI và Brent tăng điểm mạnh trong phiên giao dịch ngày cuối tuần, với mức tăng lần lượt là 5,04% và 4,12%. Bên cạnh đó giá một số vật liệu cơ bản như nhôm, đồng, sắt tăng điểm.
- Theo báo cáo mới nhất, doanh nghiệp dầu khí Mỹ thu lợi nhuận 200 tỉ đô la kể từ chiến tranh Nga – Ukraine.
- IMF cảnh báo nguy cơ đe dọa hệ thống thương mại toàn cầu do các hạn chế thương mại và trợ cấp không cân bằng.

Trong nước

- Vnindex có phiên giao dịch giảm điểm mạnh trong phiên giao dịch ngày thứ 6 cuối tuần, áp lực bán đã đẩy chỉ số Vnindex đi xuống mạnh trong buổi sáng, và có dấu hiệu hồi phục vào buổi chiều cùng ngày. Kết thúc phiên, Vnindex giảm 22,66 điểm xuống mốc 997,15 điểm, khối lượng và giá trị giao dịch đều tăng mạnh so với phiên trước đó.
- Hầu hết các nhóm ngành đều biến động mạnh so với phiên trước đó, cổ phiếu ngành vật liệu cơ bản, dịch vụ tiêu dùng biến động khá tiêu cực trong phiên giao dịch, với mức giảm lần lượt là 3,34% và 4,26%. Trong đó, nhiều mã ghi nhận sự chú ý của nhà đầu tư như HSG, NKG, MWG.
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng nhẹ với giá trị hơn 9,58 tỷ, tập trung bán các cổ phiếu như HPG, HDB, GMD. Bên cạnh đó, tự doanh cũng tham gia mua ròng mạnh với giá trị hơn 664,05 tỷ, tập trung mua các cổ phiếu như VPB, GMD, EIB.
- Theo Bộ Tài Chính, chính phủ đã trả nợ vay trong nước và nước ngoài hơn 241 nghìn tỷ đồng trong 10 tháng đầu năm.
- Xuất khẩu gạo trong 10 tháng vượt 6 triệu tấn, tăng hơn 17% so với cùng kỳ năm 2021.

TIN TỨC ĐẦU NGÀY

Doanh nghiệp

-  TCB: Techcombank điều chỉnh lãi suất tiền gửi không kỳ hạn lên 1%/năm, tăng 33 lần so với mức.
-  TNG: Doanh thu tiêu thụ của TNG trong 10 tháng đầu năm đạt 5.826 tỷ đồng, tăng 28% so với cùng kỳ.
-  BSR: Nhà máy lọc dầu Dung Quất nâng công suất lên 112% để làm giảm áp lực nguồn cung xăng dầu trong nước.
-  TV2: Chốt danh sách trả cổ tức vào ngày 16/11, phát hành cổ phiếu thưởng tổng tỷ lệ 60%.
-  TVC: Tập đoàn quản lý tài sản Trí Việt báo lỗ 257 tỷ đồng sau 9 tháng đầu năm.
-  VIB: Người nhà ông Đỗ Xuân Hoàng – thành viên HĐQT ngân hàng VIB đăng ký giao dịch 4 triệu cổ phiếu.
-  FMC: Tính riêng trong tháng 10, doanh số tiêu thụ của Sao Ta đạt 19,4 triệu USD.
-  HDG: Ông Nguyễn Phương Đông, cổ đông lớn tại Hà Đô tiến hành bán ra hơn 1 triệu cổ phiếu, thu về hơn 25 tỷ đồng.
-  BCG: Trong quý III, Bamboo Capital ghi nhận doanh thu thuần đạt 1.176,7 tỷ đồng.
-  MCH: Doanh thu thuần của Masan Consumer đi ngang tại mức 7.088 tỷ đồng.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	07/11/2022	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD
VN INDEX	997,15	-2,22%	-2,94%	-3,74%	-33,45%
HNX30 INDEX	334,77	-4,08%	-4,74%	-10,43%	-58,34%
VN30 INDEX	997,92	-2,53%	-3,07%	-4,00%	-35,02%
S&P 500	3.770,55	1,36%	-3,35%	3,60%	-20,89%
Dow Jones	32.403,22	1,26%	-1,40%	10,60%	-10,83%
Nasdaq	10.475,25	1,28%	-5,65%	-1,66%	-33,04%
Shanghai Composite	3.070,80	2,43%	5,31%	1,53%	-15,63%
Nikkei 225	27.374,61	0,64%	0,99%	0,95%	-4,92%
Thailand SET	1.626,32	0,04%	1,26%	2,95%	-1,89%
Malaysia	1.438,28	1,26%	-0,62%	2,30%	-8,25%
Philippine	6.185,53	0,48%	1,05%	4,27%	-13,16%
Indonesia JCI	7.045,53	0,16%	-0,15%	0,27%	7,05%
FTSE 100	7.334,84	2,03%	4,07%	4,92%	-0,67%
DAX	13.459,85	2,51%	1,63%	9,67%	-15,27%
CAC 40	6.416,44	2,77%	2,29%	9,37%	-10,30%

TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

HSX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
ST8	7.700	111.700	6,94%
TNC	60.100	100	6,94%
GMH	13.750	3.600	6,88%
TNI	3.890	1.195.300	6,87%
ABT	35.750	600	6,40%
SII	13.950	200	4,89%
CCI	27.800	200	4,51%
ABS	8.500	342.100	4,29%
DAT	10.650	300	3,90%
CTG	24.500	13.957.000	3,81%

HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
SEB	53.900	100	10,00%
EBS	9.900	200	10,00%
TTC	12.200	200	9,91%
SDG	17.900	200	9,82%
VIF	14.800	300	9,63%
MHL	6.900	900	9,52%
ALT	19.600	17.200	9,50%
PSC	12.800	3.300	9,40%
PEN	9.400	100	9,30%
HKT	5.900	100	9,26%

HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
FCN	9.580	1.683.500	-6,99%
CIG	3.860	140.300	-6,99%
NVL	59.900	337.700	-6,99%
VNG	6.790	77.000	-6,99%
NKG	12.000	8.160.900	-6,98%
SSI	15.350	25.310.800	-6,97%
MWG	46.050	5.742.900	-6,97%
LCG	6.810	2.905.100	-6,97%
BCG	7.480	3.945.500	-6,97%
TPC	6.680	10.000	-6,96%

HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
KLF	800	4.241.600	-11,11%
VE8	4.500	7.500	-10,00%
KSQ	1.800	122.300	-10,00%
FID	1.800	245.900	-10,00%
API	8.100	940.500	-10,00%
PTI	29.900	300	-9,94%
HTC	18.200	100	-9,90%
SIC	31.100	100	-9,86%
L14	32.100	462.500	-9,83%
PMP	12.000	1.000	-9,77%

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

HSX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	VNM	82.919	HPG	59.122
2	DGC	38.643	HDB	51.984
3	VHM	32.200	GMD	43.642
4	CTG	25.257	KBC	40.552
5	OCB	21.104	VCB	36.422
6	FUEVFNVD	14.026	VIC	25.046
7	VRE	13.529	MSN	14.737
8	VHC	13.086	SSI	11.523
9	NT2	12.354	HDC	7.338
10	PVD	11.079	VCI	6.694

HNX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	PVS	3.588	IDC	2.533
2	TNG	1.111	SHS	443
3	PVI	930	TVD	216
4	IVS	669	THD	50
5	MBS	167	BII	20
6	SD5	126	API	10
7	NET	108	NTP	7
8	IDV	76	BTS	5
9	LHC	62	BST	4
10	PMB	45	HOM	1

Nguồn: Fiinpro, VietinBank Securities

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	07/11/2022	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	%YTD
Oil WTI	USD/bbl.	91,18	5,04%	5,37%	-1,58%	21,23%
Oil Brent	USD/bbl.	97,39	4,12%	2,70%	-0,54%	25,21%
Thép thanh	CNY/MT	3.594,00	1,23%	4,45%	-5,99%	-
Nhôm	USD/MT	2.348,25	4,15%	6,48%	-0,01%	-16,22%
Đồng	USd/lb.	362,35	7,57%	7,36%	7,00%	-17,83%
Than	USD/MT	349,50	-0,43%	-9,39%	-13,49%	106,07%
Đường	USd/lb.	18,71	1,30%	6,43%	4,47%	1,52%
Ngô	USd/bu.	681,00	0,26%	0,04%	-0,29%	14,79%
Gas	USD/MMBtu	6,98	7,11%	9,79%	3,39%	87,05%
Sữa	USD/cwt	20,88	0,05%	-4,35%	5,30%	13,36%
Vàng	USD/t oz.	1.677,10	2,80%	2,22%	-1,88%	-8,90%
Bạc	USD/t oz.	20,61	6,97%	7,77%	1,73%	-12,45%
Lúa Mỳ	USd/bu.	847,75	0,86%	2,23%	-6,12%	10,10%
Thịt lợn	USd/lb.	82,98	-0,48%	-3,63%	-4,63%	1,84%

THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!